

CÔNG TY TNHH MTV TM THIÊN BÌNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV TM THIÊN BÌNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TM THIEN BINH LIABILITY LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: TM THIEN BINH LLC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108427397

3. Ngày thành lập: 10/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 18 khu 10,, Xã Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946242526

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý xe có động cơ khác; (Trừ đầu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4513
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa; (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
5.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
6.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
7.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Bán buôn xe có động cơ khác; (Trừ bán buôn xe có động cơ đã qua sử dụng)	4511

8.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Bán lẻ ô tô con, loại 9 chỗ ngồi trở xuống không kể người lái, loại mới và loại đã qua sử dụng. (Trừ các loại nhà nước cấm)	4512
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; (Trừ đầu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.)	4530
10.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác;	5610
15.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6492
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4791
17.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; (Trừ đầu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	4543
19.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
20.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Logistic;	5229
28.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
29.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
30.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Đầu tư, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ (Trừ tư vấn tài chính - kế toán, pháp lý)	7020
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Trừ: Quản lý dự án liên quan đến xây dựng kỹ thuật dân dụng)	4299
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (Loại trừ lắp đặt hệ thống sưởi bằng điện)	4322
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
35.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc	7110
37.	In ấn	1811

38.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
39.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn;	4633
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
41.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc;	4641
42.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
43.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
44.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
45.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
46.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
47.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Chi tiết: Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh; Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh. (Trừ loại nhà nước cấm)	4773
49.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác;	7710
50.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
51.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước;	7830
52.	Quảng cáo	7310
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730

54.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659
56.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
57.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) (Trừ hoạt động đầu giá độc lập)	8299
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
60.	Bán buôn tổng hợp	4690
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (Loại trừ : Bốc dỡ hàng hóa đường bộ)	5225
62.	Bốc xếp hàng hóa	5224
63.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
64.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy; Bán lẻ mô tô, xe máy; Đại lý mô tô, xe máy; (Trừ đầu giá mô tô, xe máy loại mới và loại đã qua sử dụng)	4541
65.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
66.	Bán buôn thực phẩm	4632

67.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác;	4719
68.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
69.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ hoạt động đầu giá)	6810

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH MẠNH

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 28/08/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013641669

Ngày cấp: 09/05/2013

Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 18 khu 10,, Xã Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 18 khu 10,, Xã Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH MẠNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 28/08/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013641669

Ngày cấp: 09/05/2013

Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 18 khu 10,, Xã Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 18 khu 10,, Xã Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội